| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN LẠC SƠN**<br>**TỈNH HOÀ BÌNH** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc** |

Bản án số: 34/2021/HS-ST
Ngày: 01-06-2021

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠC SƠN - TỈNH HOÀ BÌNH**

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có***:

*Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà*: Bà Lê Thị Hồng

*Các Hội thẩm nhân dân*:

Ông Bùi Văn Ơn;

Ông Bùi Văn Thiệu.

- ***Thư ký ghi biên bản phiên toà***: Ông Bùi Văn Hường- Thư ký Toà án nhân dân huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình tham gia phiên toà***: bà Nguyễn Thị Phúc- Kiểm sát viên sơ cấp thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử tại phiên tòa.

Ngày 01/06/2021, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 28/2021/TLST-HS ngày 26 tháng 04 năm 2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2021/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 05 năm 2021 đối với bị cáo:

Bùi Văn N, sinh ngày 10/10/1990 tại huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình. Nơi cư trú: phố C, thị trấn Vụ Bản, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình. Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; trình độ văn hóa (học vấn) 4/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn Bật (đã chết) và bà Bùi Thị Chèm, sinh N 1962; vợ là Lê Thị Chức, sinh N 1982 và có 02 con, con lớn sinh N 2017, con nhỏ sinh N 2019.

Tiền án: có 01 tiền án, ngày 29/11/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Lạc Sơn tuyên phạt 14 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Tiền sự: Không.

Nhân thân:

Ngày 11/5/2010 bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc 24 tháng, theo quyết định số 1139/QĐ của Chủ tịch UBND huyện Lạc Sơn.

Ngày 29/01/2016 bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 24 tháng, theo quyết định số 07/QĐ-TA của Tòa án nhân dân huyện Lạc Sơn.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình từ ngày 27/01/2021. Có mặt.

- Người chứng Kiến:

+ Bùi Đức H, sinh N 1988. Nơi cư trú: phố C, thị trấn Vụ Bản, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình. Vắng mặt;

+ Nguyễn Tài T, sinh N 1990. Nơi cư trú: Trạm khí tượng huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình. Vắng mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do bản thân nghiện ma túy nên khoảng 21 giờ ngày 27/01/2021, Bùi Văn N đi bộ từ nhà ở phố C, thị trấn Vụ Bản đến khu vực bến xe khách thị trấn Vụ Bản, huyện Lạc Sơn để tìm mua ma túy về sử dụng. Tại đây, N gặp và mua được 02 (hai) gói giấy bên trong đều có chứa ma túy với số tiền là 200.000 *(hai trăm nghìn) đồng* của một người đàn ông không quen biết (không rõ tên, tuổi, địa chỉ và đặc điểm nhận dạng). Đến 22 giờ 30 phút ngày 27/01/2021, khi N đang đi bộ về nhà thì bị phát hiện và bắt quả tang trong túi áo khoác bên phải mà N đang mặc 01 (một) bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long bên trong có 02 (hai) gói giấy đều chứa chất bột dạng cục màu trắng (N khai là ma túy).

Tại bản Kết luận giám định số: 37/KLGĐ-CAT-PC09 ngày 03/02/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình kết luận: Chất bột dạng cục màu trắng trong 02 (hai) gói giấy trong phong bì niêm phong ghi "Vật chứng thu giữ khi bắt quả tang Bùi Văn N, sinh N 1990" gửi giám định có tổng khối lượng 0,17gam *(không phẩy mười bảy gam)* là chất ma túy, loại Heroine.

Quá trình điều tra, truy tố Bùi Văn N đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và khai về nguồn gốc số ma túy nói trên phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được.

Theo Bản cáo trạng số: 28/CT-VKS ngày 26/04/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Sơn đã quyết định truy tố bị cáo về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Thực hành quyền công tố tại phiên toà: đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đồng thời đề nghị HĐXX: áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 21 đến 24 tháng tù và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Vật chứng của vụ án gồm: 02 (hai*)* mẫu chất ma túy, loại Heroine *(có tổng khối lượng 0,1gam)* cùng toàn bộ vỏ bao gói còn lại sau khi giám định hiện quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lạc Sơn chờ xử lý đề nghị tịch thu tiêu

hủy theo qui định tại điểm c khoản 1 Điều 47 bộ luật hình sự; Điều 106 bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo trong vụ án do không rõ tên, tuổi, địa chỉ và đặc điểm nhận dạng nên chưa có căn cứ để xác minh và kết luận đề nghị khi nào làm rõ sẽ xử lý theo quy định.

Bị cáo không có lời bào chữa, nhất trí với bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Sơn.

Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] *Về tố tụng*: Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] *Về hành vi phạm tội*: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và những người chứng kiến, phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang, các vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp pháp trong hồ sơ vụ án. Đủ cơ sở kết luận:

Bùi Văn N là đối tượng nghiện chất ma túy, nên hồi 22 giờ 30 phút ngày 27/01/2021 tại phố C, thị trấn Vụ Bản, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình Bùi Văn N đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,17 gam *(không phẩy mười bảy gam)* chất ma túy, loại Heroine để sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật đã viện dẫn là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] *Về tính chất của hành vi phạm tội*: Hành vi phạm tội của bị cáo Bùi Văn N là nghiêm trọng, trực tiếp xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, làm mất trật tự trị an xã hội, gây tác hại rất lớn về nhiều mặt cho đời sống xã hội. Heroin là chất ma túy rất độc hại, tàn phá và hủy hoại sức khỏe con người, là một trong những nguyên nhân chính phát sinh ra các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm đặc biệt nghiêm trọng khác. Khi thực hiện hành vi, bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình, nhận thức đầy đủ về tác hại của ma túy nhưng vẫn cố tình thực hiện- lỗi của bị cáo là lỗi cố ý trực tiếp.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

*Về tình tiết tăng nặng*: Bị cáo có 01 tiền án, ngày 29/11/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Lạc Sơn tuyên phạt 14 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Như vậy, lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm, là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

*Về tình tiết giảm nhẹ*: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo là người dân tộc thiểu số, gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo của thị trấn Vụ Bản. Đây là những tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cần được xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo trong quá trình lượng hình.

[5] *Về hình phạt chính*: Căn cứ vào hành vi, tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo; Căn cứ tiền án, tiền sự, nhân thân bị cáo; Căn cứ tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo HĐXX xét thấy cần phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc cách ly xã hội một thời gian đối với bị cáo mới đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[6] *Về hình phạt bổ sung*: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, nghề nghiệp không ổn định, không có tài sản riêng, hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn. Bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng cho bản thân, không mang mục đích vụ lợi. Do vậy hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[7] Vật chứng của vụ án gồm: 02 (hai) mẫu chất ma túy, loại Heroine *(có tổng khối lượng 0,1gam)* cùng toàn bộ vỏ bao gói còn lại sau khi giám định hiện quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lạc Sơn chờ xử lý là vật nhà nước cấm tàng trữ nên cần tịch thu tiêu hủy theo qui định tại điểm c khoản 1 Điều 47 bộ luật hình sự; Khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 bộ luật tố tụng hình sự.

[8] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo, do không rõ tên, tuổi, địa chỉ và đặc điểm nhận dạng, chưa có căn cứ để xác minh nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử xét thấy đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát về tội danh, hình phạt và các vấn đề khác trong vụ án là có cơ sở, đúng pháp luật.

[10] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 N 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định các 331 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH

**1**. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

*Về tội danh*: Tuyên bố bị cáo Bùi Văn N phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

*Về mức hình phạt*: Xử phạt bị cáo Bùi Văn N 21 (Hai mươi mốt) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ- ngày 27/01/2021.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự: Quyết định tạm giam bị cáo Bùi Văn N 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để bảo đảm thi hành án.

**2.** *Về vật chứng:* Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy đối với: 02 (hai*)* mẫu chất ma túy, loại Heroine *(có tổng khối lượng 0,1gam)* cùng toàn bộ vỏ bao gói còn lại sau khi giám định là vật nhà nước cấm tàng trữ được niêm phong trong 01 phong bì niêm phong, mẫu giám định ma túy của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình. Số 17 ngày 28/01/2021; tên đối tượng: Bùi Văn N; tên mẫu Heroin, số lượng 01.

*(Các vật chứng nêu trên hiện được quản lý tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Lạc Sơn theo đúng mô tả tại biên bản giao nhận vật chứng và phiếu nhập kho ngày 28/04/2021).*

**3.** *Về án phí:* Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 N 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

**4.** *Về quyền kháng cáo:* Căn cứ các Điều 331 và 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- Sở tư pháp tỉnh Hòa Bình;
- VKSND huyện Lạc Sơn;
- CCTHADS huyện Lạc Sơn;
- Công an huyện Lạc Sơn;
- UBND thị trấn Vụ Bản;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Thị Hồng**